

Số: 40/KH-STP

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí và quy trình xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí và quy trình xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là *Quyết định số 816/QĐ-UBND*); căn cứ Hướng dẫn số 2175/HD-SNV ngày 17/10/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2025 đối với các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là *Hướng dẫn số 2175/HD-SNV*), Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, toàn diện, kịp thời nội dung Bộ tiêu chí và quy trình xác định Chỉ số cải cách hành chính và hướng dẫn chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp nhằm khẩn trương tổ chức thực hiện theo dõi, tự đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính tại Sở Tư pháp và phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện điều tra xã hội học, xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở đảm bảo khách quan, toàn diện, chính xác.

- Đánh giá cụ thể, chi tiết kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp, từ đó phát huy các kết quả đã đạt được đồng thời đề ra giải pháp hiệu quả khắc phục những bất cập, tồn tại, hạn chế, nâng cao chỉ số xếp hạng về cải cách hành chính của Sở Tư pháp trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở (sau đây gọi chung là *phòng, đơn vị*) tiếp tục xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của phòng, đơn vị mình; căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình để triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, phòng, đơn vị, của Ngành Tư pháp tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu và công chức, viên chức về công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định của Chính phủ, của UBND tỉnh, cơ quan, người có thẩm quyền và kế hoạch này là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn 2025-2030 đối với tập thể phòng, đơn vị, cá nhân người đứng đầu và công chức, viên chức có liên quan; đồng thời là cơ sở để xem xét đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt các tiêu chí xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tổ chức quán triệt và triển khai rà soát việc thực hiện các tiêu chí xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp theo Quyết định số 816/QĐ-UBND, Hướng dẫn số 2175/HD-SNV và các quy định có liên quan.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:*

+ Văn phòng Sở quán triệt, triển khai, Quyết định số 816/QĐ-UBND đến toàn thể công chức, người lao động khối quản lý hành chính nhà nước.

+ Các phòng, đơn vị thuộc Sở: Triển khai, quán triệt đến toàn thể công chức thuộc phạm vi quản lý, chi tiết từng tiêu chí liên quan đến lĩnh vực phụ trách của phòng, đơn vị mình.

+ Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quán triệt, triển khai đến toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện:* Trong tháng 10/2025 và thường xuyên.

2. Về tổ chức thực hiện chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp

a) Cấu trúc Bộ tiêu chí

Bộ tiêu chí thực hiện theo Phụ lục I (*Bộ tiêu chí xác định chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh*) ban hành kèm theo Đề án (có Phụ lục I gửi kèm).

b) Thang điểm đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính

- Thang điểm đánh giá là 100, trong đó, điểm đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính là 68/100 điểm, điểm đánh giá qua điều tra xã hội học là 32/100 điểm.

- Chỉ số cải cách hành chính được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) giữa tổng điểm đạt được và tổng điểm tối đa của thang điểm.

c) Quy trình xác định Chỉ số cải cách hành chính tại Sở Tư pháp

c.1) Báo cáo tự đánh giá chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp

- Các phòng, đơn vị căn cứ phạm vi quản lý, phụ trách tiến hành tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó thể hiện đầy đủ điểm của từng tiêu chí, tiêu chí thành phần, đồng thời giải trình, cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu, tài liệu kiểm chứng (*là các kế hoạch, báo cáo, công văn và các văn bản định dạng .pdf được ban hành đúng thời gian theo Hệ thống Quản lý văn bản điện tử*), đồng thời gửi file mềm nội dung Báo cáo tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính (*định dạng .xlsx*) gửi Văn phòng Sở tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở ban hành Báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp theo quy định.

- *Thời gian hoàn thành:* Hoàn thành và báo cáo Giám đốc Sở **trước ngày 10/11 hằng năm** (gửi nội dung đánh giá qua Văn phòng Sở tổng hợp).

Cụ thể như sau:

c.1.1) Nhóm các tiêu chí: Tiêu chí 1 (*Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính*), tiêu chí 3 (*Cải cách thủ tục hành chính*), tiêu chí 4 (*Cải cách tổ chức bộ máy hành chính*), tiêu chí 5 (*Cải cách chế độ công vụ*), tiêu chí 6 (*Cải cách tài chính công*), tiêu chí 7 (*Chuyển đổi số trong cơ quan*).

- *Đơn vị chủ trì đánh giá, chấm điểm:* Văn phòng Sở chủ trì đánh giá, cung cấp tài liệu kiểm chứng các nhóm tiêu chí nêu trên, trừ các nội dung tại tiết c.1.4, tiểu mục c.1, mục c, khoản 2, phần II Văn bản này.

- *Đơn vị phối hợp đánh giá, chấm điểm:* Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

c.1.2) Tiêu chí 2 (Cải cách thể chế).

- *Đơn vị chủ trì đánh giá, chấm điểm:* Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản và thi hành pháp luật.

- *Đơn vị phối hợp đánh giá, chấm điểm:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

c.1.3) Tiêu chí thành phần 1.4 (Công tác tuyên truyền cải cách hành chính).

- *Đơn vị chủ trì đánh giá, chấm điểm:* Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Đơn vị phối hợp đánh giá, chấm điểm:* Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị có liên quan.

c.1.4) Các tiêu chí thành phần 3.1.3 (*Rà soát, trình Chủ tịch UBND công bố TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh*), 3.1.4 (*Tỷ lệ TTHC liên thông được thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh*), 3.1.5 (*Tỷ lệ TTHC được cập nhật, công khai đầy đủ bộ phận tạo thành theo quy định*), 3.2.3 (*Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC - nếu có*), 3.4 (*Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị*), 7.4.4 (*Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình*).

- *Đơn vị chủ trì thực hiện, đánh giá, chấm điểm:*

+ Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tổng hợp kết quả đánh giá, chấm điểm.

+ Các phòng chuyên môn chủ trì rà soát, triển khai đảm bảo tỷ lệ 100% TTHC được thiết lập quy trình điện tử theo quy định (*bao gồm cập nhật, công khai đầy đủ bộ phận tạo thành, mã số TTHC, tên TTHC, mức độ cung cấp DVCTT, cấu hình thu phí, lệ phí, đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia v.v...*), thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC (*nếu có*) và thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị đối với TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách của phòng, đơn vị (*nếu có*) theo đúng quy định, hoàn thành trong tháng 10/2025 và tổng hợp, cung cấp thông tin, số liệu cho Văn phòng Sở tổng hợp, hoàn thành trước ngày 10/11/2025.

- *Đơn vị phối hợp đánh giá, chấm điểm:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

c.1.5) Các tiêu chí thành phần 3.2.2 (*Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết trước hạn và đúng hạn*), 7.4.3 (*Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC*), 7.4.5 (*Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình*), 7.4.6 (*Thực hiện thanh toán trực tuyến*).

- *Đơn vị, cá nhân chủ trì đánh giá, chấm điểm:* Công chức chính thức trực tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp đánh giá, chấm điểm:* Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị có liên quan.

c.1.6) Tiêu chí thành phần 7.2 (*Việc sử dụng hệ thống Quản lý văn bản*), 7.4.7 (*Lập hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành*).

- *Đơn vị, cá nhân chủ trì đánh giá, chấm điểm:* Các phòng, đơn vị thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- *Đơn vị phối hợp đánh giá, chấm điểm:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

Sau khi Lãnh đạo Sở phê duyệt Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp, các phòng, đơn vị tiến hành nhập dữ liệu kết quả tự đánh giá, chấm điểm, tài liệu kiểm chứng và đính kèm các tài liệu kiểm chứng trên “*Phần mềm quản lý chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Tuyên Quang*” (địa chỉ <http://parindex.tuyenquang.gov.vn>).

c.2) Báo cáo giải trình, bổ sung nội dung đánh giá, chấm điểm

Căn cứ kết quả thẩm định, chấm điểm của Sở Nội vụ, các phòng, đơn vị hoàn thiện, bổ sung thông tin, nội dung giải trình, tài liệu kiểm chứng gửi Văn phòng Sở tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở ban hành Báo cáo giải trình kết quả tự đánh giá, chấm điểm (nếu có) và nhập dữ liệu trên Phần mềm tương tự như nội dung đã nêu tại tiểu mục c.1, mục c, khoản 2, phần II Văn bản này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng, đơn vị thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm:

a) Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác; là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, không ngừng nghỉ; thường xuyên cải tiến lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phối hợp chặt chẽ trong công tác để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, để xảy ra tình trạng chậm giải quyết công việc, chất lượng không bảo đảm, gây phiền hà, sách nhiễu trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, làm ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, của ngành... sẽ không được xem xét, đánh giá phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không được xem xét, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Quán triệt, tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; khẩn trương triển khai thực hiện việc tự chấm điểm, đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính, đồng thời rà soát kỹ và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, chấm điểm, đảm bảo trùng khớp thông tin giữa tài liệu kiểm chứng và nội dung đánh giá, giải trình đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần trên Phần mềm so với nội dung kết quả Báo cáo đã phê duyệt đối với lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách, quản lý đảm bảo đúng thời hạn theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

c) Nghiên cứu kỹ các quy định của Bộ tiêu chí và Hướng dẫn của Sở Nội vụ, đồng thời thường xuyên rà soát kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ công

tác cải cách hành chính để khẩn trương tham mưu hoàn thiện các nội dung theo mục tiêu, yêu cầu đã đề ra, phấn đấu hoàn thành 100% nhiệm vụ công tác cải cách hành chính ***trước ngày 10/11 hằng năm.***

2. Giao Văn phòng Sở làm đầu mối chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp hằng năm và năm 2025; Báo cáo giải trình, bổ sung nội dung đánh giá, chấm điểm báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) và cập nhật kết quả Báo cáo tổng hợp trên Phần mềm đảm bảo đầy đủ, hoàn thành ***trước ngày 30/11 hằng năm.***/.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở; | (thực hiện)
- Các ĐVSN trực thuộc Sở;
- Công chức, viên chức, lao động STP;
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.NHHương.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Lâm